

Bảo Yên, ngày 08 tháng 4 năm 2025

Số: 02 /2025/QĐST – HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu hủy hôn nhân trái pháp luật.**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Vũ Quang Đại

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Dân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thị Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2025/TLST-VDS ngày 21 tháng 3 năm 2025, về việc yêu cầu hủy hôn nhân trái pháp luật, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2025/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Sĩ H – Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Địa chỉ: Khu hành chính mới, tổ dân phố 3A, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai (Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Triệu Văn P và chị Triệu Thị C; Cùng địa chỉ: Bản M1, xã MT, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai: Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và bản tự khai của người đại diện theo pháp luật ông Nguyễn Sĩ H trình bày: Phòng Tư pháp tiếp nhận yêu cầu cải chính ngày, năm

sinh của anh Triệu Văn P. Trong sổ đăng ký kết hôn và Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 10 đăng ký ngày 24/4/2009, tại UBND xã MT, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Căn cứ quy định của pháp luật và hồ sơ của anh P, Phòng Tư pháp đã tham mưu UBND huyện cải chính tên của anh P từ sinh ngày 09/03/1989 thành sinh ngày 23/09/1991. Tuy nhiên sau khi cải chính thông tin trên qua đối chiếu các điều kiện kết hôn. Phòng Tư pháp phát hiện việc kết hôn này là trái pháp luật, vì tại thời điểm kết hôn anh Triệu Văn P chưa đủ điều kiện về tuổi kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 (Nam từ đủ hai mươi tuổi trở lên). Vì vậy Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bảo Yên gửi đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên hủy việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Triệu Văn P và chị Triệu Thị C.

Tại bản tự khai và quá trình giải quyết việc dân sự người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Triệu Văn P và chị Triệu Thị C đều trình bày:

Anh Triệu Văn P và chị Triệu Thị C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã MT, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai ngày 24/4/2009. Quá trình làm thủ tục đăng ký kết hôn anh chị, sau khi làm căn cước công dân thì mới anh P chị C mới phát hiện giấy đăng ký kết hôn ghi sai về ngày tháng năm sinh của anh P ghi sai là 09/3/1989 do vậy anh P đề nghị Phòng tư pháp cải chính lại là sinh ngày 23/9/1991. Vì vậy thời điểm đăng ký kết hôn anh P chưa đủ tuổi. Nay Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bảo Yên yêu cầu Tòa án giải quyết Hủy kết hôn trái pháp luật. Giữa vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì và có nguyện vọng đề nghị Tòa án công nhận quan hệ hôn nhân.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên phát biểu quan điểm: Quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị áp dụng: Điều 8, 10, 11 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ các Điều Điều 149, khoản 2, 3 Điều 367, 369, 370, 371 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Không chấp nhận yêu cầu của phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Công nhận quan hệ vợ chồng giữa anh Triệu Văn P và chị Triệu Thị C kể từ ngày anh Triệu Văn P đủ tuổi kết hôn.

Về lệ phí: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai được miễn lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1]. Về tố tụng: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai yêu cầu Tòa án tuyên bố hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Triệu Văn P và chị Triệu Thị C, kết hôn do UBND xã MT, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai đăng ký. Căn cứ khoản 1 Điều 29, điểm g khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu của phòng Văn hóa và Thông tin thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu vắng mặt nhưng đã có đơn xin giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng giải quyết việc dân sự tiến hành phiên họp vắng mặt theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về ngày tháng năm sinh của anh Triệu Văn P tại bản tự khai người yêu cầu và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày: Phòng Tư pháp tiếp nhận yêu cầu cải chính ngày, năm sinh của anh Triệu Văn P trong Sổ đăng ký kết hôn và Giấy chứng nhận kết hôn số 10, đăng ký ngày 24/4/2009 tại UBND xã MT, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Căn cứ quy định của pháp luật và hồ sơ của anh P, Phòng Tư pháp đã tham mưu UBND huyện cải chính ngày tháng năm sinh của anh P 09/3/1989 thành 23/9/1991.

[4]. Về nội dung yêu cầu:

Anh Triệu Văn P và chị Triệu Thị C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã MT, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai ngày 24/4/2009. Sau khi cải chính anh P sinh ngày 23/9/1991, tại thời điểm đăng ký kết hôn ngày 24/4/2009, chị Triệu Thị C đã đủ tuổi kết hôn, còn anh Triệu Văn P chưa đủ tuổi đăng ký kết hôn theo điều 9 luật hôn nhân gia đình năm 2000. Như vậy phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bảo Yên yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật là có căn cứ. Tuy nhiên, tại thời điểm Tòa án giải quyết yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật, anh Triệu Văn P và chị Triệu Thị C yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân kể từ khi đủ điều kiện đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Xét thấy anh P, chị C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, chung sống hạnh phúc từ đó đến nay anh chị chung sống hạnh phúc và đủ điều kiện kết hôn theo điều 8 Luật hôn nhân và gia đình 2014, yêu cầu công nhận quan hệ hôn nhân của anh chị là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định khoản 2 Điều 11, Điều 131 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao-Viện kiểm sát nhân dân tối cao-Bộ Tư pháp hướng dẫn

thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy, không cần tuyên hủy kết hôn trái pháp luật mà công nhận quan hệ hôn nhân của anh Sênh, chị C kể từ thời điểm anh P đủ tuổi kết hôn. Xét thấy cần chấp nhận yêu cầu của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

[5]. Về lệ phí: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bảo Yên không phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

[6]. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Viện kiểm sát có quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 371, 372 BLTTDS.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39; khoản 1 Điều 149; khoản 2 Điều 367; Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 8; Điều 10; khoản 2 Điều 11; Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm d khoản 2 Điều 11; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai về việc hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh Triệu Văn P và chị Triệu Thị C theo giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 24/4/2009 của UBND xã MT, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

2. Công nhận quan hệ hôn nhân của anh Triệu Văn P, sinh ngày 23/9/1991 và chị Triệu Thị C, sinh ngày 13/02/1991, cùng trú tại: Bản M1, xã MT, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai kể từ thời điểm anh P đủ tuổi kết hôn là ngày 23/9/2011.

3. Lệ phí tòa án: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Bảo Yên không phải nộp tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- Viện kiểm sát H. BY (2);
- Người yêu cầu;
- Người có QL và NVLQ (2);
- UBND xã MT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Vũ Quang Đại